**ĐỀ LUYỆN VĂN 9 PHẦN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**(ĐỀ 1)**

**Phần II (3,5 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*“…Bạn đã bao giờ cười chê một người có khiếm khuyết chưa? Bất cứ ai được hỏi như thế, hẳn chẳng dám trả lời rằng chưa. Chê bai người khác là một nhược điểm phổ biến trong tính cách con người. Tuy nhiên, đây không phải là điều quá quan trọng, và càng không phải là “căn bệnh” hết cách chữa. Lòng nhân ái, sự cảm thông là “phương thuốc” hữu hiệu để trị “căn bệnh” này. Thật vậy, khi mà khả năng yêu thương, đồng cảm, chia sẻ đối với người khác dần dần được bồi đắp trong ta, khi ta biết đặt mình vào hoàn cảnh người khác để nghĩ suy và thức tỉnh, thì lúc ấy, tiếng cười ngạo mạn vô lối sẽ không có lí do để bật ra.”*

(*Theo* Minh Đăng, *Tiếng cười không muốn nghe* ***-*** Tạp chí Hồng Lĩnh, số 170/2020)

1. Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào ? Xét về mục đích nói, câu: “*Bạn đã bao giờ cười chê một người có khiếm khuyết chưa?”* thuộc kiểu câu gì?

2. Trong đoạn trích trên tác giả đã chỉ ra “phương thuốc” hữu hiệu nào để để trị “căn bệnh” chê bai người khác?

3. Dựa vào những hiểu biết về thực tế xã hội, hãy trình bày suy nghĩ của em (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về lời khuyên: *Hãy biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để nghĩ suy và thức tỉnh.*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN II**  **(3.5 điểm)** | **ĐÁP ÁN** | **ĐIỂM** |
| **Câu 1**  (1.0 điểm) | - PTBĐ chính: Nghị luận  - Xét về mục đích nói, câu: “*Bạn đã bao giờ cười chê một người có khiếm khuyết chưa?”* thuộc kiểu câu nghi vấn. | 0.5 đ  0.5 đ |
| **Câu 2**  (0.5 điểm) | **-** Theo tác giả, “phương thuốc” hữu hiệu để trị “căn bệnh” chê bai người khác là:  *Lòng nhân ái, sự cảm thông.* | 0.5 đ |
| **Câu 3**  (2.0 điểm) | **1. Yêu cầu về hình thức – kĩ năng:**  - HS trình bày bài dưới dạng một đoạn văn nghị luận xã hội.  - Bố cục rõ ràng, đảm bảo tính liên kết.  - Lập luận chặt chẽ, logic; dẫn chứng tiêu biểu, xác thực.  - Diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi ngữ pháp, lỗi chính tả.  **2. Yêu cầu về nội dung:**  **a. Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề nghị luận (ý nghĩa của thất bại đối với thành công) và trích dẫn ý kiến: *Hãy biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để nghĩ suy và thức tỉnh.*  **b. Thân đoạn:**  **\* Giải thích:**  + *Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác* là cố gắng lắng nghe, thấu hiểu, cảm thông, sẻ chia với hoàn cảnh, suy nghĩ, tình cảm, hành động… của người khác, đôi khi khác biệt với quan điểm của bản thân.  + *Thức tỉnh*: bừng tỉnh, nhận thức được lẽ phải, giúp ta thoát khỏi sự mê muội sai lầm nào đó.  🡪 Đây là một lời khuyên bổ ích dành cho mỗi chúng ta khi nhìn nhận, đánh giá suy nghĩ, hành động của người khác để từ đó điều chỉnh nhận định, suy nghĩ, hành động của chính mình.  **\* Bàn luận:**  + Cuộc sống muôn màu muôn vẻ, hoàn cảnh sống của mỗi người cũng không giống nhau, nếu không đặt mình vào hoàn cảnh của người khác, ta không thể thấu hiểu những khó khăn, vất vả mà người khác đã trải qua, lí do dẫn đến hành động của họ… Chỉ có đặt mình vào hoàn cảnh của người khác ta mới có thể thấu hiểu, cảm thông và có cách ứng xử phù hợp.  + Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác giúp ta trưởng thành hơn trong nhận thức, biết nhìn đời một cách toàn diện, biết rút kinh nghiệm cho bản thân, biết cách ứng phó hợp lí khi rơi vào hoàn cảnh tương tự.  + Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác chính là một biểu hiện của tình yêu thương, sự đồng cảm, sẻ chia.  + Người biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác sẽ được mọi người yêu mến, tin tưởng, quý trọng.  (HS lấy dẫn chứng phù hợp để chứng minh các ý trên một cách thuyết phục.)  **\* Bàn luận, mở rộng:**  + Phê phán những người không bao giờ biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác, luôn có cái nhìn phiến diện, cực đoan.  *+*Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để bao dung, cảm thông, không có nghĩa là dễ dàng thỏa hiệp với cái xấu, cái ác.  **c. Kết đoạn:**  **Bài học nhận thức và hành động:**  - Bài học nhận thức  + Nhận thức ý nghĩa to lớn của đặt mình vào hoàn cảnh của người khác trong hành trình hoàn thiện bản thân mỗi người.  + Nhận thức được rằng đặt mình vào hoàn cảnh của người khác là cơ hội để học hỏi và trưởng thành hơn nữa.  - Bài học hành động: Tích cực phấn đấu rèn luyện trong học tập, trong cuộc sống…. | 0.5 đ  1.5 đ  *0.25 đ*  *0.25 đ*  *0.5 đ*  *0.25 đ*  *0.25 đ* |
| *Lưu ý: Trên đây là những gợi ý chấm, giám khảo cần linh hoạt khi chấm bài, khuyến khích những bài viết có sáng tạo* | | |

**ĐỀ LUYỆN VĂN 9 PHẦN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**(ĐỀ 2)**

**Phần II (3.5 điểm) :**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

***Đôi khi cuộc sống dường như muốn cố tình đánh ngã bạn. Nhưng hãy đừng mất lòng tin.*** *Tôi biết chắc chắn rằng, điều duy nhất đã giúp tôi tiếp tục bước đi chính là tình yêu của tôi dành cho những gì tôi đã làm. Các bạn phải tìm ra được cái các bạn yêu quý. Điều đó luôn đúng cho công việc và cho những người thân yêu của bạn. Công việc sẽ chiếm phần lớn cuộc đời bạn và cách duy nhất để thành công một cách thực sự là hãy làm những việc mà bạn tin rằng đó là những việc tuyệt vời. Và cách tạo ra những công việc tuyệt vời là bạn hãy yêu công việc mình làm. Nếu như các bạn chưa tìm thấy nó, hãy tiếp tục tìm kiếm. Đừng bỏ cuộc bởi vì bằng trái tim bạn, bạn sẽ biết khi nào bạn tìm thấy nó.*

*(Steve Jobs với những phát ngôn đáng nhớ,* <http://vnexpress.net> ngày 26/8/2011)

1. Xác định một phép liên kết câu được sử dụng trong các câu văn in đậm ở đoạn trích trên và chỉ ra phương tiện dùng để liên kết.

2. Theo tác giả Steve Jobs, cách duy nhất để thành công thực sự là gì? Qua đây người viết đã muốn khích lệ chúng ta những điều gì ?

3. Dựa vào đoạn trích trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, hãy trình bày suy nghĩ của em (khoảng 2/3 trang giấy thi) về ý kiến: *“Cuộc sống sẽ trở nên ý nghĩa hơn khi ta biết yêu những công việc ta làm”.*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1**  (0.5 điểm) | - Phép liên kết: Phép nối  - Phương tiện liên kết: *“Nhưng”* | 0.25  0.25 |
| **Câu 2**  (1.0 điểm) | * Theo tác giả Steve Jobs, cách duy nhất để thành công thực sự là :*"hãy làm những việc mà bạn tin rằng đó là những việc tuyệt vời.”* * Tác giả muốn khích lệ chúng ta :   + Đừng mất lòng tin vào cuộc sống, phải tìm ra cái các bạn yêu quý.  + Hãy làm những việc mà bạn tin rằng đó là những việc tuyệt vời, hãy yêu công việc mình làm, hãy tiếp tục tìm kiếm công việc mình yêu thích, đừng bỏ cuộc. | 0.5  0.5 |
| **Câu 3**  **( 2.0 điểm)** | **1. Yêu cầu về hình thức:**  - Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng tiêu biểu, xác thực.  - Diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp.  **2. Yêu cầu về nội dung:**  Học sinh có thể lựa chọn các cách diễn đạt, lập luận khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:  **\* Mở đoạn:** Dẫn dắt, nêu và khẳng định vấn đề nghị luận: *Cuộc sống sẽ trở nên ý nghĩa hơn khi ta biết yêu những công việc ta làm.*  **\* Thân đoạn:**  **- Giải thích:** *“yêu những công việc ta làm”:* là thấy được niềm cảm hứng, niềm vui, sự say mê, thích thú trong công việc.  => Câu nói có ý nghĩa đúng đắn, khẳng định tình yêu, niềm say mê trong công việc sẽ làm cho mỗi người cảm thấy yêu đời, yêu cuộc sống.  **- Bàn luận:** Lý giải vì sao khi dành tình yêu cho công việc thì cuộc sống sẽ trở nên có ý nghĩa:  + Cuộc sống con người là một chuỗi các công việc nối tiếp nhau mà mỗi người cần thực hiện để lớn khôn, trưởng thành, nếu không tìm được tình yêu với nó thì ta khó mà có thể hoàn thành được, thậm chí gặp trở ngại trong công việc, trong cuộc sống.  + Chỉ khi tìm được tình yêu với công việc, dù đó là việc nhỏ nhất, đơn giản nhất thì ta mới có hứng thú, say mê, hoàn thành nó một cách tốt nhất.  + Yêu công việc, chúng ta sẽ có những sáng tạo, dành mọi tâm huyết, có động lực vượt qua khó khăn, thử thách, từ đó mà khám phá thêm những khả năng tiềm ẩn của bản thân để đạt thành công và cống hiến cho cuộc đời.  + Làm việc bằng tình yêu, ta sẽ trở nên hạnh phúc yêu đời, cuộc sống sẽ thật ý nghĩa, tươi đẹp mỗi ngày.  *(HS lấy một số dẫn chứng về người luôn yêu công việc và gặt hái thành công trong cuộc sống để làm sáng tỏ ý kiến trên)*  - **Bàn luận mở rộng:** Vẫn có nhiều người chưa tìm được tình yêu, sự hứng khởi với công việc, cảm thấy cuộc sống chán chường, buồn tẻ, áp lực nên làm việc thiếu hiệu quả.  **\* Kết đoạn:** Bài học nhận thức và hành động + Liên hệ bản thân.  - Cần tìm ra ý nghĩa tích cực trong mỗi việc làm hàng ngày (ngoài xã hội, ở trường lớp hay trong gia đình) để yêu và làm việc với niềm vui thích, mặt khác cũng cần tìm những công việc phù hợp với năng lực, sở thích của bản thân.  - Là học sinh: học tập là công việc quan trọng, vì vậy cần xác định được mục tiêu rõ ràng, tìm được tình yêu, niềm say mê thì học tập mới hiệu quả. | 0.25  0.25  1.5  *0.25*  *0.25*  *0.5*  *0.25*  *0.25* |